

## GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN ĐỐI VỚI QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

Phạm Ngọc Dương<sup>1</sup>

Trần Văn Trường<sup>2</sup>

**Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận là nền tảng lý luận và kim chỉ nam cho Quân đội nhân dân Việt Nam trong xây dựng mối quan hệ quân - dân bền chặt, củng cố thế trận lòng dân và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Tư tưởng đó thể hiện ở việc đề cao vai trò chủ thể của nhân dân trong cách mạng, nhấn mạnh sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân tộc và xác lập phương pháp dân vận sát thực tiễn, gắn với lợi ích chính đáng của nhân dân. Bài viết phân tích ba giá trị lý luận cốt lõi và ba giá trị thực tiễn nổi bật của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời đánh giá thực trạng công tác dân vận trong quân đội hiện nay với những thành tựu nổi bật và một số tồn tại cần khắc phục. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp thiết thực như: tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh phối hợp giữa quân đội với các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền địa phương, tăng cường kiểm tra, giám sát, và đặc biệt là gắn kết công tác dân vận với nhiệm vụ quân sự - quốc phòng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là tinh thần “dân vận khéo”, chính là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả công tác dân vận của quân đội trong tình hình mới.

**Từ khóa:** Công tác dân vận, Quân đội, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Abstract:** Ho Chi Minh's ideology on mass mobilization serves as a theoretical foundation and guiding principle for the Vietnam People's Army in fostering close military-civilian relations, strengthening the people's defense posture, and successfully fulfilling the mission of national defense. This ideology emphasizes the role of the people as the core force in revolution, highlights the power of great national unity, and advocates for a practical, interest-based approach to mobilization rooted in the legitimate aspirations of the people. This article analyzes three key theoretical values and three notable practical aspects of Ho Chi Minh's thought on mass mobilization. It also assesses the current status of mass mobilization efforts in the military, pointing out significant achievements as well as limitations that need to be addressed. On that basis, the article proposes practical solutions, including: strengthening political and ideological education, improving the competence of officers, enhancing coordination between the military and socio-political organizations and local authorities, intensifying inspection and supervision, and especially integrating

1 Cử nhân, giảng viên, Khoa Công tác Đảng, Công tác Chính trị, Học viện Lục quân - Bộ Quốc Phòng

2 Thạc sĩ, giảng viên, Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường Sĩ quan Chính trị - Bộ Quốc phòng

*mass mobilization with military and defense tasks. Promoting the study and application of Ho Chi Minh's ideology, ethics, and working style-particularly the principle of "clever mass mobilization"-is identified as a critical factor for improving the effectiveness of mass mobilization efforts within the military in the current context.*

**Keywords:** *Ho Chi Minh's ideology, mass mobilization, People's Army.*

*Nhận bài: 29/04/2025 Gửi phản biện: 05/05/2025 Duyệt đăng: 20/05/2025*

### 1. Đặt vấn đề

Công tác dân vận có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, góp phần củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước, quân đội và nhân dân. Công tác này không chỉ nhằm huy động sức mạnh toàn dân để phát triển đất nước, mà còn là nền tảng quan trọng trong việc bảo vệ độc lập, chủ quyền và an ninh quốc gia. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 4, tr.51), khẳng định rằng dân vận phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Quân đội nhân dân Việt Nam, với bản chất cách mạng và truyền thống gắn bó mật thiết với nhân dân, luôn coi công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần củng cố thể trận lòng dân vững chắc. Trong bối cảnh hiện nay, khi tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động, nguy cơ và thách thức gia tăng cao, công tác dân vận cần được chú trọng một cách toàn diện hơn nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trước mọi nguy cơ, thách thức. Bài viết này sẽ tập trung phân tích giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay, đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động dân vận trong bối cảnh mới.

### 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội phù hợp với đặc thù nghiên cứu chính trị - tư tưởng. Trước hết, phương pháp phân tích - tổng hợp được sử dụng để làm rõ nội hàm tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, trên cơ sở nghiên cứu các tác phẩm, bài viết, phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các văn kiện Đảng có liên quan. Phương pháp lịch sử - logic được vận dụng nhằm khảo sát quá trình hình thành, phát triển và vận dụng tư tưởng này trong Quân đội nhân dân Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng. Ngoài ra, phương pháp so sánh - đối chiếu và phân tích thực tiễn được sử dụng để đánh giá thực trạng công tác dân vận hiện nay trong quân đội, từ đó xác định những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân. Việc đề xuất giải pháp dựa trên phương pháp suy luận lý luận, gắn kết giữa tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu cầu thực tiễn và định hướng của Đảng, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với nhiệm vụ xây dựng quân đội và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

### 3. Kết quả và bàn luận

#### 3.1. Giá trị lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận

*Một là, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc - nền tảng tư tưởng cho công tác dân vận*

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trước hết thể hiện rõ ở việc kế thừa và phát huy truyền thống đại đoàn kết dân

tộc. Theo Người, đoàn kết là cội nguồn sức mạnh của dân tộc Việt Nam, là điều kiện tiên quyết để giành và giữ vững độc lập dân tộc. Tư tưởng đó được hình thành từ thực tiễn lịch sử đấu tranh của dân tộc và được Hồ Chí Minh khái quát bằng những lời dạy súc tích, sâu sắc: “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 15, tr.628). Công tác dân vận chính là phương thức để hiện thực hóa tư tưởng đại đoàn kết, gắn bó các tầng lớp nhân dân với nhau và với Đảng, Nhà nước, quân đội. Trong quân đội, công tác dân vận có ý nghĩa then chốt trong việc tạo dựng thể trận lòng dân, kết nối quân - dân bền chặt. Bản chất của tư tưởng này là đặt nhân dân làm trung tâm, lấy lòng dân làm mục tiêu và động lực của mọi hành động cách mạng. Do đó, giá trị lý luận đầu tiên của tư tưởng Hồ Chí Minh là tạo nền tảng tư tưởng vững chắc cho sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân - yếu tố then chốt của công tác dân vận hiện nay.

*Hai là, khẳng định vai trò chủ thể của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng*

Tư tưởng Hồ Chí Minh phát triển từ chủ nghĩa Mác - Lênin, đặc biệt ở quan điểm về vai trò của quần chúng nhân dân trong cách mạng. Người không chỉ tiếp thu, mà còn vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, mở rộng khái niệm nhân dân vượt khỏi phạm vi giai cấp công - nông để bao gồm mọi tầng lớp, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, thành phần xã hội. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 4, tr.19). Theo Người, cách mạng là sự nghiệp của toàn dân; nếu không có nhân dân, cách mạng không thể thành công. Vì vậy, công tác dân vận là phương tiện tổ

chức, giác ngộ và đoàn kết nhân dân dưới ngọn cờ của Đảng. Trong quân đội, tư tưởng này lý giải vì sao bộ đội phải gần dân, hiểu dân, vận động dân - bởi lẽ mọi thắng lợi quân sự đều dựa trên sức mạnh từ nhân dân. Giá trị lý luận ở đây là sự khẳng định vai trò chủ thể của nhân dân, coi nhân dân không chỉ là đối tượng hưởng lợi mà còn là chủ thể sáng tạo trong toàn bộ tiến trình cách mạng.

*Ba là, định hướng phương pháp dân vận gắn với lợi ích và nguyện vọng của nhân dân*

Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở lý luận khái quát, mà còn thể hiện rõ trong việc chỉ dẫn phương pháp thực hiện công tác dân vận. Người xác định nguyên tắc cốt lõi: “*Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh*” (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 4, tr.51). Theo đó, dân vận không thể mang tính hình thức, áp đặt từ trên xuống, mà phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng và lợi ích thiết thực của nhân dân. Đây là điểm cốt lõi thể hiện tính nhân văn và thực tiễn sâu sắc trong tư tưởng của Người. Người nhấn mạnh cán bộ, đảng viên và quân đội phải sâu sát dân, hiểu dân, hướng dẫn dân, lấy thực tiễn làm cơ sở vận động. Trong quân đội, tư tưởng này thể hiện qua yêu cầu mỗi cán bộ, chiến sĩ phải làm gương, gần gũi, chia sẻ với nhân dân, từ đó vận động nhân dân tham gia vào nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Do đó, giá trị lý luận thứ ba của tư tưởng Hồ Chí Minh là cung cấp định hướng phương pháp dân vận đúng đắn, nhân văn, bền vững - coi trọng lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

### **3.2. Giá trị thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận**

*Một là, thể hiện trong hành động,*

*phong cách và lối sống gần dân, vì dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh*

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận không chỉ dừng ở lý luận mà còn thể hiện sinh động qua chính cuộc đời hoạt động cách mạng và phong cách sống của Người. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng và lấy đó làm căn cứ chỉ đạo mọi đường lối, chính sách. Người thường căn dặn cán bộ, đảng viên: *“Làm gương mẫu trong mọi việc, tùy hoàn cảnh của mình mà gần gũi, giúp đỡ nhân dân”* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 9, tr.47). Chính sự gần dân, lắng nghe dân, sống giản dị và chân tình đã giúp Hồ Chí Minh cảm hóa, quy tụ được lòng dân, tạo ra sức mạnh tổng hợp phục vụ cách mạng. Tư tưởng và hành động thống nhất ấy đã trở thành tấm gương mẫu mực cho cán bộ, chiến sĩ noi theo. Trong thực tiễn, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chính là nền tảng để xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức, có phong cách dân vận hiệu quả, từ đó lan tỏa tinh thần phục vụ nhân dân, củng cố lòng tin của dân đối với Đảng và quân đội.

*Hai là, tạo nền tảng cho các mô hình, phong trào dân vận hiệu quả của Quân đội nhân dân Việt Nam*

Giá trị thực tiễn sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh còn được thể hiện rõ qua những mô hình, phong trào dân vận thiết thực do Quân đội nhân dân Việt Nam triển khai trên cả nước. Những hoạt động như *“Quân đội chung tay xây dựng nông thôn mới”*, *“Ngày vì người nghèo”*, *“Cứu trợ thiên tai, dịch bệnh”* không chỉ góp phần cải thiện đời sống nhân dân mà còn củng cố hình ảnh *“Bộ đội Cụ Hồ”* trong lòng dân. Đây chính là minh chứng sinh động cho sự vận dụng

sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong điều kiện thực tiễn. Trong đại dịch COVID-19, hình ảnh người lính không quân gian khổ tham gia truy vết, phục vụ khu cách ly, vận chuyển hàng hóa... đã lan tỏa mạnh mẽ niềm tin, tinh thần đoàn kết và ý chí vượt khó. Những kết quả đó khẳng định rằng khi công tác dân vận được triển khai đúng hướng, lấy dân làm gốc và xuất phát từ lợi ích của dân, thì sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc sẽ được phát huy, trở thành nền tảng vững chắc cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi hoàn cảnh.

*Ba là, định hướng phương pháp tổ chức dân vận phù hợp với từng giai đoạn cách mạng*

Một trong những điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận là sự linh hoạt trong phương pháp tổ chức, phù hợp với từng hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Người không áp dụng một khuôn mẫu cứng nhắc, mà luôn đề cao tính sáng tạo, mềm dẻo và gắn bó thực tiễn. Hồ Chí Minh chỉ rõ: *“Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”* (Hồ Chí Minh, toàn tập, 2011, tập 6, tr.234), cho thấy vai trò của phương pháp tiếp cận phù hợp, hiệu quả trong thực hiện công tác dân vận. Trong thực tiễn, quân đội đã biết vận dụng tư tưởng đó bằng cách đổi mới cách thức tuyên truyền, tăng cường phối hợp với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức các hoạt động gắn với nhu cầu thiết thực của người dân. Đồng thời, việc lựa chọn cán bộ dân vận có phẩm chất, năng lực, kỹ năng giao tiếp và hiểu biết phong tục, văn hóa địa phương cũng được chú trọng. Tư tưởng của Bác đã và đang giúp công tác dân vận trong quân đội không ngừng đổi mới về nội dung, phương pháp và hình thức, phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

### **3.3. Thực trạng công tác dân vận của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay**

*Một là, những kết quả đạt được*

Trong thời gian qua, công tác dân vận của Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thể trận lòng dân vững chắc. Các đơn vị quân đội đã chủ động triển khai nhiều hoạt động thiết thực như giúp dân xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Điển hình là trong đại dịch COVID-19, lực lượng quân đội đã tham gia tích cực vào công tác phòng, chống dịch, bảo đảm hậu cần, chăm sóc nhân dân trong các khu cách ly, tạo ấn tượng sâu sắc về hình ảnh “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong lòng dân. Bên cạnh đó, các chương trình phối hợp giữa quân đội với cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội được đẩy mạnh, góp phần gắn kết quân - dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Những thành tựu đó thể hiện rõ hiệu quả của việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn, đồng thời khẳng định vị thế, vai trò nòng cốt của quân đội trong công tác dân vận.

*Hai là, những hạn chế và thách thức đặt ra*

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, công tác dân vận trong quân đội hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Ở một số đơn vị, việc triển khai hoạt động dân vận còn mang tính hình thức, chưa sát với thực tiễn địa phương; nội dung chưa thực sự phong phú, thiếu chiều sâu và chưa gắn chặt với nhu cầu thực tế của nhân dân. Một bộ phận cán bộ, chiến sĩ chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng, kiến thức dân vận, thiếu chủ động trong tiếp cận, lắng nghe, chia sẻ và đồng hành cùng người dân. Ngoài ra, việc phối

hợp giữa quân đội và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi chưa đồng bộ, còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, dẫn đến hiệu quả chưa cao. Bối cảnh mới với nhiều thách thức về an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, dịch bệnh... cũng đòi hỏi nội dung và phương thức dân vận phải đổi mới mạnh mẽ. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác dân vận trong quân đội nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

### **3.4. Một số giải pháp phát huy giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong Quân đội Nhân dân Việt Nam hiện nay**

*Một là, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ về vai trò của công tác dân vận*

Giáo dục chính trị, tư tưởng là nền tảng quan trọng giúp mỗi cán bộ, chiến sĩ nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, vai trò của công tác dân vận trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, cần tiếp tục đưa nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận vào chương trình giáo dục chính trị trong các học viện, nhà trường quân đội và tại các đơn vị cơ sở. Việc học tập phải gắn với thực tiễn, thông qua các hình thức như hội thảo chuyên đề, tọa đàm, sinh hoạt chính trị tư tưởng và các hoạt động thực tế tại địa phương, từ đó giúp người học không chỉ hiểu lý luận mà còn vận dụng vào công việc cụ thể.

Bên cạnh đó, cần đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền tải tư tưởng dân vận một cách sinh động, hiệu quả. Cán bộ, chiến sĩ phải thấm nhuần quan điểm “*lấy dân làm gốc*”, xác định rõ: công tác dân vận là nhiệm

vụ chính trị quan trọng, không thể tách rời với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “*Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr.248). Đây là định hướng quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, tư tưởng vững vàng, sẵn sàng thực hiện tốt công tác dân vận trong mọi điều kiện.

*Hai là, đẩy mạnh phối hợp giữa quân đội với các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền địa phương trong công tác dân vận*

Hiệu quả của công tác dân vận trong quân đội phụ thuộc lớn vào sự phối hợp đồng bộ giữa lực lượng quân đội với cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội. Trong bối cảnh hiện nay, cần xây dựng cơ chế phối hợp rõ ràng, chặt chẽ và linh hoạt, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị quân đội triển khai các hoạt động dân vận tại địa bàn đóng quân. Việc phối hợp không chỉ tập trung vào các phong trào lớn như xây dựng nông thôn mới, phòng chống thiên tai, hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, mà còn cần chú trọng đến các hoạt động mang tính chiều sâu như tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng đời sống văn hóa mới.

Ngoài ra, cần phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc hỗ trợ, giám sát và phản hồi các hoạt động dân vận của quân đội. Sự tham gia đồng bộ của hệ thống chính trị sẽ góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp, tăng cường mối quan hệ quân - dân gắn bó, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “*Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống*

*chính trị; hoàn thiện cơ chế và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr.248). Đây là cơ sở quan trọng để tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác dân vận.

*Ba là, tăng cường kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh kịp thời những biểu hiện hình thức, thiếu hiệu quả trong công tác dân vận*

Công tác dân vận trong quân đội muốn đạt hiệu quả thực chất, bền vững thì không thể thiếu hoạt động kiểm tra, giám sát chặt chẽ và thường xuyên. Đây là công cụ quan trọng để đánh giá đúng thực trạng, phát hiện kịp thời những yếu kém, thiếu sót cũng như những cách làm sáng tạo, hiệu quả từ cơ sở. Trong thời gian qua, một số đơn vị đã chủ động tổ chức kiểm tra chuyên đề về công tác dân vận, qua đó chấn chỉnh được lối làm việc hình thức, đồng thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm tốt. Tuy nhiên, ở nhiều nơi, việc kiểm tra còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Để khắc phục tình trạng đó, cần xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất một cách linh hoạt, sát thực tế, nội dung kiểm tra cần toàn diện, bao gồm cả công tác tổ chức lực lượng, phương pháp triển khai, hiệu quả tiếp nhận từ phía nhân dân và tác động xã hội. Các hình thức kiểm tra cũng nên đổi mới, tránh áp đặt hành chính mà nên lồng ghép kiểm tra với các buổi đối thoại dân chủ, khảo sát lấy ý kiến người dân tại địa bàn nơi đơn vị thực hiện dân vận.

Song song với kiểm tra là công tác đánh giá, biểu dương và xử lý. Những tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật cần được tuyên dương, khen thưởng kịp thời nhằm tạo

động lực, lan tỏa gương điển hình. Ngược lại, những trường hợp làm qua loa, đối phó, gây mất uy tín cho đơn vị cần bị nhắc nhở, phê bình hoặc xử lý nghiêm minh. Ngoài ra, cần ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, báo cáo kết quả công tác dân vận để tăng tính minh bạch, chính xác. Việc kiểm tra, giám sát hiệu quả không chỉ giúp nâng cao chất lượng công tác dân vận mà còn góp phần khẳng định vị thế, vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong lòng dân, nhất là trong bối cảnh hiện nay với nhiều thách thức mới.

*Bốn là, gắn kết chặt chẽ công tác dân vận với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong tình hình mới*

Trong thời kỳ đẩy mạnh hiện đại hóa quân đội và xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, việc tích hợp công tác dân vận vào các hoạt động quân sự, quốc phòng không chỉ là yêu cầu thực tiễn mà còn là phương thức nâng cao chất lượng chính trị, tư tưởng của lực lượng vũ trang. Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng vũ trang cách mạng “*từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu*”, do đó mọi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng đều cần gắn bó mật thiết với nhân dân, lấy nhân dân làm điểm tựa vững chắc.

Để thực hiện tốt điều này, mỗi đơn vị cần xác định rõ công tác dân vận không phải là nhiệm vụ độc lập mà phải được lồng ghép chặt chẽ, xuyên suốt trong mọi hoạt động như huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hành quân dã ngoại, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, tham gia xây dựng cơ sở chính trị tại địa phương... Cán bộ, chiến sĩ cần được đào tạo kỹ năng dân vận, kỹ năng giao tiếp, phương pháp tuyên truyền, đặc biệt là hiểu biết về phong tục, văn hóa của từng địa bàn

để tạo sự đồng thuận, gắn gũi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Đồng thời, cần quán triệt sâu sắc và vận dụng hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, nhấn mạnh yêu cầu: “*Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2021, tr.3). Việc học tập và làm theo phong cách dân vận gần dân, sát dân, vì dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là phương pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng công tác dân vận trong quân đội. Hình ảnh “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong lòng dân không chỉ được hun đúc từ truyền thống mà còn phải được củng cố qua từng hành động cụ thể, thiết thực, nhất quán giữa lời nói và việc làm. Gắn kết công tác dân vận với nhiệm vụ quân sự - quốc phòng sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp, củng cố lòng dân, giữ vững niềm tin, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

#### **4. Kết luận**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận là cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng, định hướng cho Quân đội nhân dân Việt Nam trong xây dựng mối quan hệ quân - dân bền chặt và củng cố thể trận lòng dân vững chắc. Những giá trị tư tưởng đó không chỉ thể hiện trong quan điểm lý luận về vai trò của nhân dân mà còn được khẳng định qua phong cách sống gần dân, vì dân của Người. Quân đội đã vận dụng hiệu quả tư tưởng ấy thông qua nhiều mô hình, phong trào dân vận thiết thực, góp phần xây dựng hình ảnh “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong lòng dân. Tuy nhiên, công tác dân vận vẫn còn những hạn chế về nhận thức, nội dung và phương pháp triển khai. Do đó, cần tiếp tục tăng

## NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

---

cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh phối hợp với địa phương, tăng cường kiểm tra giám sát và gắn công tác dân vận với nhiệm vụ quân sự - quốc phòng. Đặc biệt, việc học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận 01-KL/TW sẽ là giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận của quân đội trong tình hình mới.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2021), *Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, số 01-KL/TW, ngày 18/5, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 2.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 4.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 6.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 9.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 15.